

Số: 121 /KH-UBND

Bắc Giang, ngày 08 tháng 7 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024- 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án), Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Huy động các nguồn lực xã hội đối với công tác hòa giải ở cơ sở. củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ hòa giải. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên có trình độ, kỹ năng và nghiệp vụ hòa giải đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở trong giai đoạn mới. Tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong việc nâng cao chất lượng hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Nâng cao chất lượng hoạt động hòa giải ở cơ sở; kế thừa và phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục hạn chế, bất cập để nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở.

##### 2. Yêu cầu

- Các nội dung và hoạt động đề ra phải có trọng tâm, trọng điểm; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án. Xác định cụ thể các chỉ tiêu, nội dung công việc, thời gian tiến hành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án.

- Quá trình tổ chức thực hiện Đề án phải có sự phân công trách nhiệm rõ ràng và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc nảy sinh từ thực tiễn để bảo đảm tiến độ của các hoạt động, triển khai thực hiện Kế hoạch đã đề ra.

- Bám sát các mục tiêu theo Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn tỉnh tạo động lực thúc đẩy sự đổi mới, sáng tạo và ngày càng hiệu

quả trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới, góp phần thiết thực vào phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- Các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở, tài liệu phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở được biên soạn, in ấn, đăng tải trên mạng internet kịp thời nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực cho đội ngũ tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở.

- Phấn đấu có tối thiểu 01 tập huấn viên cấp huyện/80 tổ hòa giải ở cơ sở; tối thiểu 01 tập huấn viên cấp tỉnh/100 tổ hòa giải ở cơ sở.

- 100% đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Ít nhất 10% tổ hòa giải ở cơ sở được luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, người đã từng là Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Điều tra viên hỗ trợ về chuyên môn pháp luật.

- Từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn, tỷ lệ này là 100% trong thời gian 06 tháng kể từ khi được công nhận.

- 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

- Phấn đấu đến hết năm 2030, tỷ lệ hòa giải thành trên phạm vi tỉnh Bắc Giang đạt từ 85% trở lên. Đối với các xã, phường, thị trấn được chọn làm điểm chỉ đạo tỷ lệ này là trên 90%.

- Phấn đấu đến hết năm 2030, trên địa bàn tỉnh có ít nhất 05% đơn vị cấp xã đạt yêu cầu của mô hình “Cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Tổ chức quán triệt, triển khai Đề án và các văn bản tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh**

Tổ chức quán triệt, triển khai Đề án và các văn bản tổ chức thực hiện tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn nhất là đội ngũ tham mưu thực hiện quản lý Nhà nước về hòa giải ở cơ sở và hòa giải viên trên địa bàn tỉnh bằng các hình thức phù hợp.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 - 2030.

## **2. Thực hiện chỉ đạo điểm**

2.1. UBND cấp huyện căn cứ vào tình hình thực tế và đặc thù của địa phương, chủ động lựa chọn mỗi huyện, thành phố, thị xã 01 đơn vị cấp xã để thực hiện chỉ đạo điểm, ưu tiên địa bàn có tỷ lệ hòa giải thành thấp hoặc địa bàn có nhiều vướng mắc trong triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì:* UBND cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024-2026.

### 2.2. Các hoạt động, nội dung chỉ đạo điểm

- Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên phối hợp, hỗ trợ cho tổ hòa giải ở cơ sở.

- Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở (tổ chức các lớp tập huấn; cấp phát tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm).

- Xây dựng mô hình “Cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

- Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và cơ quan của các tổ chức chính trị - xã hội, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Công an, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 - 2026.

2.3. Phối hợp giải quyết, trao đổi thông tin liên quan các vụ việc xuất phát từ mâu thuẫn, tranh chấp trong Nhân dân giữa các lực lượng chức năng, nhất là ở cấp xã trong tiến hành hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp tại động đồng dân cư.

- Phối hợp giữa UBND cấp xã với Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị, xã hội; lực lượng công an cấp xã trong việc hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động của các tổ hòa giải tại cộng đồng dân cư.

+ *Cơ quan chủ trì*: UBND cấp xã.

+ *Cơ quan phối hợp*: Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cấp xã; lực lượng Công an, quân sự xã.

+ *Thời gian thực hiện*: Từ 2024-2030.

- Phối hợp giữa lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở với các tổ hòa giải để kịp thời phát hiện tranh chấp, mâu thuẫn và tiến hành hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp ngay tại cộng đồng dân cư.

+ *Cơ quan chủ trì*: UBND cấp xã, tổ hòa giải.

+ *Cơ quan phối hợp*: Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

+ *Thời gian thực hiện*: Từ 2024-2030.

2.4. Tổng kết, rút kinh nghiệm; phổ biến, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp*: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2027-2030.

### **3. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên**

3.1. Xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh (từ 23 - 25 người) từ nguồn cán bộ, công chức cấp tỉnh đang công tác ở các cơ quan: Sở Tư pháp; Tòa án Nhân dân tỉnh; Công an tỉnh; Viện KSND tỉnh; cán bộ, công chức thuộc các cơ quan Nhà nước ở cấp tỉnh; tổ chức chính trị - xã hội tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; báo cáo viên pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Giai đoạn 1, từ năm 2024-2026.

3.2. Xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp huyện (tối thiểu 01 tập huấn viên/70 tổ hòa giải ở cấp huyện) từ nguồn cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở của Phòng Tư pháp; cán bộ, công chức thuộc các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; báo cáo viên pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì*: UBND cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Giai đoạn 1, từ 2024-2026.

3.3. Tổ chức tập huấn phương pháp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2024- 2030.

3.4. Biên soạn, phát hành các tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên (tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác).

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2024-2030.

#### **4. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở**

4.1. Chỉ đạo rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2024-2030.

4.2. Tiến hành rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; huy động cán bộ, công chức cấp xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì:* UBND cấp huyện, cấp xã.
- *Cơ quan phối hợp:* Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2024-2030.

4.3. Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
- *Cơ quan phối hợp:* Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Từ 2024-2030.

4.4. Biên soạn, phát hành các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Từ 2024-2030.

**5. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ lãnh đạo UBND cấp xã, công chức Tư pháp - Hộ tịch**

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Ủy ban MTTQ cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ 2024-2030.

**6. Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở**

6.1. Trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Tài chính.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp, UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024.

6.2. Bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nội dung chi, mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tài chính, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

**7. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở**

7.1. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

7.2. Số hóa và đăng tải tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Cổng Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Cổng thông tin điện tử của các huyện, thành phố, thị xã và trên mạng xã hội.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, UBND cấp huyện

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

**8. Thu hút đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở**

8.1. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, UBND cấp huyện

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Từ năm 2024-2030.

8.2. Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch triển khai, phối hợp về công tác hòa giải ở cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.

### **9. Tổ chức hội nghị, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở**

9.1. Tổ chức hội nghị, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Từ năm 2024-2030.

9.2. Tổ chức đoàn nghiên cứu, học tập kinh nghiệm công tác hòa giải ở cơ sở, các mô hình hòa giải hiệu quả trong giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn ở cộng đồng tại các tỉnh, thành phố trong nước.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Năm 2024 - 2030.

### **10. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng hòa giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án**

10.1. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
- *Cơ quan phối hợp*: Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*:
  - + Hoạt động kiểm tra: Hằng năm.
  - + Sơ kết: Năm 2026.
  - + Tổng kết: Năm 2030.

10.2. Thực hiện tôn vinh, khen thưởng kịp thời hòa giải viên và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

- *Cơ quan chủ trì*: UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện.
- *Cơ quan phối hợp*: Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: vào đợt sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

- Sở Tài chính, UBND cấp huyện có trách nhiệm tham mưu bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch tại địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Tư pháp**

- Giúp UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi các ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh theo quy định.

- Giúp UBND tỉnh kiểm tra, sơ kết, tổng kết và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Đề án.

##### **2. Sở Tài chính**

- Trên cơ sở dự toán kinh phí hàng năm của Sở Tư pháp và các Sở, ngành có liên quan, tham mưu cho UBND tỉnh, thẩm định, bố trí kinh phí chi thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án ở cấp tỉnh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan tài chính cấp dưới giúp UBND cùng cấp cân đối ngân sách bảo đảm kinh phí cho các nội dung thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án.

##### **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

Có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông triển khai tuyên truyền sâu, rộng về Đề án, các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình, kết quả hòa giải ở cơ sở.

##### **4. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Giang**

Có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến trên Báo, Đài các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình triển khai thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này và gương hòa giải viên giỏi, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, khuyến khích sử dụng biện pháp hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng.

##### **5. Công an tỉnh**

Công an tỉnh chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027” trên địa bàn tỉnh (theo Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ); chỉ đạo Công an các cấp phối hợp với cơ quan tư pháp cùng cấp tham gia tập huấn, cung cấp tài liệu, tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.



## 6. UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Trên cơ sở Kế hoạch này và tình hình thực tế tại địa phương chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tại địa phương mình.

- Bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án;

- Định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá, báo cáo UBND cấp trên về kết quả thực hiện Kế hoạch.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; chỉ đạo, hướng dẫn MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án. Tích cực tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của công tác hoà giải ở cơ sở; vận động, thuyết phục đoàn viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hoà giải ở cơ sở. Phối hợp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng kết việc thực hiện Đề án.

8. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp cung cấp tài liệu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia cấp huyện phối hợp với Phòng Tư pháp cung cấp tài liệu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện và hòa giải viên ở cơ sở; huy động Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, luật gia, luật sư hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện Kế hoạch nghiêm túc, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về UBND (qua Sở Tư pháp) để xem xét, quyết định./.

### Nơi nhận:

- Cục PBGDPL, Bộ Tư pháp (b/c);
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan TƯ trên địa bàn tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CTXH tỉnh;
- Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh;
- UBND huyện, thành phố, thị xã;
- VP UBND tỉnh:
  - + LĐVP, các phòng;
  - + Lưu: VT, NC(Th).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Thế Tuấn**